TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƠN TRẠCH** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 400/2017/QĐST-HNGĐ	*Nhơn Trạch, ngày 24 tháng 11 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 651/2017/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Q T**, sinh năm 1986

Địa chỉ thường trú: ấp Th M, xã T Ph Th, huyện Ch Th A, tỉnh Hậu Giang.
Địa chỉ tạm trú: ấp 2, xã L Th, huyện Nh Tr, tỉnh Đồng Nai

Bị đơn: Chị **Trần Th Th U**, sinh năm 1990

Địa chỉ thường trú: xóm Ng, thôn H B, xã T N, huyện Q N, tỉnh Quảng Bình.

Địa chỉ tạm trú: ấp B C, xã Ph Th, huyện Nh Tr, tỉnh Đồng Nai

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Q T và chị Trần Th Th U.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Q T và chị Trần Th Th U thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh T đồng ý giao con chung là cháu Nguyễn Tr Q B, sinh ngày 06/5/2013 cho chị U nuôi dưỡng, chị U đồng ý giao con chung là cháu Nguyễn Q T, sinh ngày 30/9/2009 cho anh T nuôi dưỡng. Anh T, chị U không phải cấp dưỡng nuôi con và được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung: Các đương sự tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Nợ chung: Các đương sự khai không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

- Về án phí: Anh Nguyễn Q T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí HNGĐ nhưng anh T được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 001995 ngày 01/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai. Trả lại cho anh T số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- TAT, THA;
- Phòng tư pháp,
- UBND xã Tân Ph Th.
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Trần Vĩnh Yên